

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

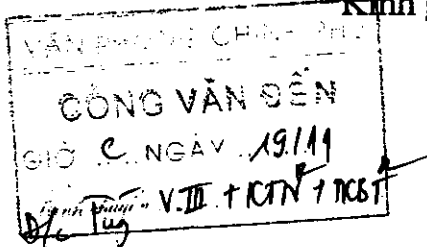
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4120**/BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **11** tháng **11** năm **2013**

V/v trả lời chất vấn của đại biểu Quốc
hội Nguyễn Thị Hồng Hà, Đoàn
ĐBQH TP Hà Nội

Kính gửi:



- Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Hồng Hà;
- Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Hà Nội;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ;
- Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được ý kiến chất vấn của đại biểu Nguyễn Thị Hồng Hà, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hà Nội (theo giấy ghi chất vấn số 129/SYCP_KH6 ngày 12/11/2013 của Văn phòng Quốc hội), xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG CHẤT VẤN

Cử tri phản ánh tình trạng nông dân bỏ ruộng, không canh tác ở khu vực đồng bằng Bắc bộ ngày càng tăng.

Xin Bộ trưởng cho cử tri biết nguyên nhân khách quan và chủ quan? Giải pháp khắc phục tình trạng trên?

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có đề xuất gì mới với Chính phủ để hỗ trợ nông dân sản xuất nông nghiệp?

TRẢ LỜI

1. Về tình hình bỏ ruộng, trả ruộng

Theo báo cáo sơ bộ của các địa phương, tính đến tháng 8/2013 có 42.785 hộ bỏ ruộng hoang không sản xuất với tổng diện tích là 6.882,1 ha (một số diện tích đã bỏ hoang 4-5 năm), trong đó: đất trồng trọt 96,7 %, đất nuôi trồng thủy sản 2,8%, đất khác 0,5%. Đa số ruộng bỏ hoang là đất giao ổn định lâu dài (90,6%). Tình trạng bỏ ruộng chủ yếu ở Bắc Trung bộ (50,2%), Đồng bằng sông Hồng (31,2%). Các tỉnh có nhiều ruộng bỏ hoang là: Hà Tĩnh (1309,75 ha), Nghệ An (1185,32 ha), Hà Nội (710,32 ha). Về diện tích nông dân trả lại cho UBND xã: chỉ tính năm 2012 và đến tháng 8/2013 đã có 3.407 hộ trả với tổng diện tích ruộng trả là 433,15 ha, (tập trung ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng 215,13 ha, Bắc Trung bộ 188,52 ha, Đông Bắc bộ 39,50 ha). Trong đó đất nhận khoán thuê, mượn 278,98 ha,

2. Biện pháp các địa phương đã thực hiện

Trước hiện tượng bỏ ruộng, trả ruộng, các địa phương đã có biện pháp khắc phục như:

- Vận động các đoàn thể, các hộ khác để cấy hết diện tích (Hải Dương, Bắc Ninh) hoặc giao cho Tổ hợp tác, HTX (Thanh Hoá, Ninh Bình);
- Hướng dẫn nông dân chuyển sang trồng cây rau màu; diện tích ứng trũng chuyển sang nuôi thủy sản;

- Hỗ trợ kinh phí khuyến khích nông dân mua máy nông nghiệp; hỗ trợ giống, thuốc trừ chuột bảo vệ sản xuất; hỗ trợ áp dụng kỹ thuật mới (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Nghệ An);

- Hiện nay, ở nhiều địa phương đã có các hộ nông dân khi không có nhu cầu cây ruộng đã tự nguyện trao đổi cho nhau canh tác, xuất hiện nhiều nông dân có diện tích đất sản xuất gom lại lên tới vài ha, những hộ có diện tích lớn đều chủ động đầu tư về máy móc, khoa học kỹ thuật và làm ăn có hiệu quả ngay cả trên các chân đất kém hiệu quả và xa khu dân cư.

3. Nguyên nhân dẫn đến bỏ, trả ruộng

- Thu nhập từ sản xuất trồng trọt rất thấp do giá vật tư đầu vào tăng cao hơn giá bán sản phẩm làm giảm thu nhập của nông dân. Chỉ tính 5 năm trở lại đây, giá phân bón vô cơ tăng bình quân gấp 2 lần, thuốc bảo vệ thực vật tăng 2,04 lần, giá nhân công thuê ngoài (làm đất, tuốt lúa) tăng 2,3 lần; trong khi giá thóc chỉ tăng 1,2 lần. Theo kết quả khảo sát ở nhiều tỉnh thu nhập bình quân ngày công của sản xuất trồng trọt (lúa) chỉ khoảng 100 nghìn đồng, thấp nhiều so với sản xuất khác.

- Thiếu lao động do sức hút của đô thị: Phần lớn thanh niên nông thôn đều cố gắng vượt khỏi lũy tre làng để ra thành phố, khu công nghiệp kiếm sống. Mặc dù làm việc vất vả nhưng thu nhập tính ra vẫn hơn làm ruộng ở quê. Ở nông thôn nhiều nơi còn lại phần lớn là người già, phụ nữ, gặp khó khăn vào lúc thời vụ cao điểm, chi phí thuê nhân công cao và tăng nhanh.

- Nhiều hộ gia đình không có nhu cầu và khả năng làm ruộng nhưng vẫn giữ ruộng. Nhiều hộ nông dân đã chuyển sang làm ngành nghề phi nông nghiệp, làm ở khu công nghiệp, không thiết tha với đồng ruộng, bỏ ruộng không cấy, song không muốn chuyển nhượng cho hộ khác (giữ đất để chờ chính sách đền bù hoặc để đấy không sử dụng).

- Một số nơi đóng góp của người dân nông thôn vẫn cao và được tính chủ yếu theo đầu sào đã thúc đẩy nông dân trả ruộng.

4. Một số giải pháp khắc phục

Trước tình hình trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các địa phương triển khai một số biện pháp:

- Kiến nghị Chính phủ sửa đổi Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 của Chính phủ, cho phép các địa phương chuyển đổi đất lúa sang phát triển cây trồng, con nuôi có hiệu quả kinh tế phù hợp với thị trường trong từng thời kỳ nhưng không làm mất đi điều kiện cơ bản để trồng lúa về lâu dài. Trước mắt Bộ ban hành Thông tư hướng dẫn việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng cây hàng năm, kết hợp nuôi trồng thủy sản trên đất trồng lúa (Thông tư số 47/2013/TT-BNNPTNT ngày 8/11/2013).

- Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ sửa đổi chính sách khuyến khích mạnh hơn cơ giới hóa nông nghiệp.

- Ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, tham gia xây dựng những vùng nguyên liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ (xuất khẩu), nhằm tạo ra liên kết bền vững giữa doanh nghiệp với nông dân và các tổ chức của nông dân, tạo điều kiện giúp nông dân tiêu thụ

sản phẩm làm ra một cách ổn định (Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013).

- Tăng cường quản lý nhà nước với các vật tư đầu vào thiết yếu cho sản xuất nông nghiệp (chủ yếu là phân vô cơ, thuốc BVTV, giá giống nhập ngoại ...) chống hàng giả, hàng nhái kém chất lượng các loại vật tư này để bảo vệ lợi ích cho nông dân và giảm chi phí sản xuất, đó là nội dung quan trọng làm tăng thu nhập cho nông dân (Chính phủ cần giao Bộ Nông nghiệp và PTNT trực tiếp quản lý khâu xuất, nhập khẩu các vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp – không nên để tình trạng quản lý nhà nước đang tách rời "đầu vào" sản xuất và "đầu ra" như hiện nay).

- Rà soát, chấn chỉnh, nghiêm túc thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân (Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 1/11/2007).

Xin cảm ơn Đại biểu đã quan tâm đến các vấn đề nông nghiệp và phát triển nông thôn và hỗ trợ Bộ chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPQH (Vụ Công tác đại biểu);
- VPCP (Vụ Tổng hợp; Vụ Thư ký biên tập);
- Lưu: VT

